

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 02/2003/TT-NHNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2003

THÔNG TƯ
CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Về hướng dẫn việc xử lý nợ vay vốn sửa chữa, đóng mới tàu thuyền, mua sắm ngư cụ theo quyết định số 144/2002/QĐ-TTg ngày 24/10/2002 và Quyết định số 172/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Để thực hiện Quyết định số 144/2002/QĐ-TTg ngày 24/10/2002 về một số biện pháp xử lý nợ vay vốn sửa chữa, đóng mới tàu thuyền, mua sắm ngư cụ từ nguồn vốn tín dụng ưu đãi theo Quyết định số 985/TTg ngày 20/11/1997 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 172/2002/QĐ-TTg ngày 28/11/2002 sửa đổi khoản 2 Điều 2 tại Quyết định số 144/2002/QĐ-TTg ngày 24/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

Các hộ ngư dân vay trung hạn để sửa chữa, đóng mới tàu thuyền, mua sắm ngư cụ để khắc phục hậu quả cơn bão số 5 tại các tỉnh, thành phố Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hoà, Bình Thuận, Bà Rịa - Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 985/TTg ngày 20/11/1997 về việc khắc phục hậu quả cơn bão số 5, khôi phục và phát triển sản xuất cho các tỉnh ven biển Nam Bộ và Nam Trung Bộ và Quyết định số 144/2002/QĐ-TTg ngày 24/10/2002 về một số biện pháp xử lý nợ vay vốn sửa chữa, đóng mới tàu thuyền, mua sắm ngư cụ từ nguồn vốn tín dụng ưu đãi theo Quyết định số 985/TTg ngày 20/11/1997 của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với các khoản dư nợ vay ngắn hạn: Các Ngân hàng thương mại Nhà nước phối hợp với chính quyền và các sở, ban, ngành của địa phương có dư nợ ngắn hạn cho vay khắc phục hậu quả cơn bão số 5 có biện pháp thu hồi nợ và xử lý dứt điểm nợ đến hạn, quá hạn theo quy định hiện hành.

2. Phân loại và xử lý nợ:

Các Ngân hàng thương mại Nhà nước phối hợp cùng các ngành chức năng được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phân công tiến hành phân loại nợ để có biện pháp xử lý cụ thể theo hướng:

- a. Đối với các hộ sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đang trả được nợ, nếu có nhu cầu vay thêm vốn thì các Ngân hàng thương mại Nhà nước xem xét cho vay tiếp theo quy định hiện hành về cho vay thương mại.
- b. Đối với các hộ có khả năng trả nợ nhưng chây ỳ, không chịu trả nợ thì không gia hạn nợ, giãn nợ; Các Chi nhánh Ngân hàng thương mại Nhà nước căn cứ từng trường hợp đề xuất phương án xử lý nợ cụ thể báo cáo và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp với ngân hàng cho vay kiên quyết xử lý thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.
- c. Đối với những hộ sử dụng vốn sai mục đích: kiểm tra lập biên bản tài sản hình thành từ vốn vay, chuyển số dư nợ còn lại sang loại cho vay thương mại và thu hồi nợ theo quy định hiện hành.
- d. Đối với dư nợ của các hộ sản xuất kinh doanh thua lỗ, đời sống gặp khó khăn:

Các hộ vay có tay nghề, có khả năng tổ chức sản xuất kinh doanh, nhưng do nguyên nhân khách quan hoặc thiếu vốn mà chưa trả được nợ đúng hạn thì xem xét cho gia hạn nợ, định lại kỳ hạn trả nợ thích hợp trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh và khả năng tài chính của từng hộ vay vốn, hoặc nếu có phương án sản xuất kinh doanh có hiệu quả thì xem xét cho vay tiếp theo lãi suất thương mại và quy chế cho vay hiện hành, đảm bảo thu hồi đủ nợ gốc và lãi khi đến hạn.

Các hộ gặp rủi ro bất khả kháng như: tàu bị đắm, bị mất tích do thiên tai, tàu bị nước ngoài bắt giữ không trả,.... không có khả năng trả nợ ngân hàng thì các Ngân hàng thương mại Nhà nước đề xuất biện pháp xử lý từng trường hợp cụ thể báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp gửi Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước tổng hợp, đề xuất biện pháp xử lý chung, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Lãi suất cho vay và thời hạn vay:

- a. Đối với khách hàng vay vốn ưu đãi tại các Ngân hàng thương mại Nhà nước:

Điều chỉnh mức lãi suất cho vay và thời hạn vay đối với các tổ chức, cá nhân vay vốn sửa chữa, đóng mới tàu thuyền, mua sắm ngư cụ từ nguồn vốn tín dụng ưu đãi quy định tại Điều 6 Quyết định số 985/TTg ngày 20/11/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc khắc phục hậu quả cơn bão số 5 khôi phục và phát triển sản xuất cho các tỉnh ven biển Nam Bộ và Nam Trung Bộ như sau:

Áp dụng mức lãi suất 5,4%/năm đối với số nợ vay trung hạn còn dư nợ đến 31/12/2002. Mức lãi suất này áp dụng từ 01/01/2003.

Đối với các khoản nợ được gia hạn, định lại kỳ hạn theo các trường hợp quy định tại Điểm 2d của Thông tư này, thời gian hoàn trả vốn vay không quá 12 năm kể từ ngày vay vốn.

- b. Đối với dư nợ tái cấp vốn của các Ngân hàng thương mại Nhà nước:

Sau khi tổng hợp đầy đủ việc thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý nợ vay vốn sửa chữa, đóng mới tàu thuyền, mua sắm ngư cụ từ nguồn vốn tín dụng ưu đãi theo Quyết định số 985/TTg ngày 20/11/1997 về việc khắc phục hậu quả cơn bão số 5, khôi phục và phát triển sản xuất cho